

Trường đại học phải song hành bằng cả hai chân – giảng dạy, học tập và nghiên cứu, triển khai khoa học. Đây là một nhà giáo đại học, không có trọng trách nào hơn là phải kiên trì rèn luyện vì cái tâm lớn và tầm trí tuệ cao để làm tốt cả hai nhiệm vụ song hành đó.

Để “dân giàu nước mạnh” và tiến kịp thời đại, chúng ta đã khẳng định giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ phải là quốc sách hàng đầu. Mục tiêu dẫn thân của đại học không thể là cái gì khác, mà phải: (1) vì dân trí, chất lượng nguồn nhân lực và nhân tài; (2) vì phát triển khoa học và công nghệ để giải quyết có hiệu quả những vấn đề đặt ra từ thực tiễn cuộc sống của đất nước. Cả hai mục tiêu dẫn thân đó của đại học không thể thiếu vai trò của nghiên cứu và triển khai khoa học.

Hiện thực xã hội luôn có quá nhiều vấn đề cần có lời giải và phải được giải có hiệu quả. Đại học vốn có nguồn lực khá lớn mạnh, cả về yếu tố con người lẫn phương tiện vật chất kỹ thuật để nghiên cứu và triển khai khoa học. Đại học với chức năng, nhiệm vụ đích thực của nó, trong đó có nghiên cứu và triển khai khoa học, không thể không có trách nhiệm với những vấn đề đặt ra từ hiện thực xã hội. Đó là vai trò của nghiên cứu và triển khai khoa học ở đại học, từ góc nhìn trách nhiệm xã hội của đại học không phải chỉ có cung cấp cho xã hội sản phẩm của đào tạo mà còn phải có sản phẩm của nghiên cứu và triển khai khoa học công nghệ.

Ngay việc học và dạy ở đại học cũng phải gắn với nghiên cứu và triển khai khoa học thì giáo dục đại học mới đạt được chuẩn và chất cần có để đáp ứng yêu cầu của xã hội. Học và dạy mà không gắn với nghiên cứu triển khai khoa học thì chỉ có thể học và dạy theo những bài giảng cũ kỹ, lạc lõng với cuộc sống. Có nhiều tổng kết cho rằng, đối với không ít lĩnh vực học thuật, trong năm, mười năm nếu không được bổ sung, cập nhật từ những kết quả nghiên cứu khoa học thì bài giảng không còn

Nghiên cứu khoa học chưa ngang tầm với chức năng nhiệm vụ của đại học

PGS. ĐÀO CÔNG TIẾN

(Nguyên Hiệu trưởng ĐHKHT TP.HCM)

Bệnh “tha hóa quyền lực” từ xã hội cũng thấm dần vào đại học. Tệ “sính quyền lực” chạy theo chức quyền đã làm mờ nhạt vị trí “đích tôn” của nhà khoa học, nhà giáo đại học. Tình trạng cán bộ giáo dục đại học muốn được giữ lấy vị trí có chức quyền trong hệ thống quản lý hơn là kiên định với vị trí nhà khoa học, nhà giáo đại học mà lẽ ra họ phải trọn đời dẫn thân đã không còn là cá biệt.

nguyên giá trị, trở thành “quá đắt”. Cứ bằng lòng với những bài giảng “quá đắt” đó, rồi đem ra dạy và học, thậm chí đọc chép và cứ lặp đi, lặp lại mãi như vậy thì còn gì là sự năng động của giáo dục đại học. Đã có không ít cảnh báo về “hiểm họa” thầy trở thành “máy giảng”, trò trở thành “máy chép, đọc và học thuộc” nếu không thay đổi cách học và dạy tách rời với nghiên cứu và triển khai khoa học ở đại học.

Hòa cùng tiến trình hội nhập đầy đủ vào đời sống kinh tế - xã hội của thế giới, trong đó có hội nhập của lĩnh vực giáo dục, đào tạo và khoa học công nghệ, đại học VN tất yếu phải đi bằng hai chân, mà phải là hai chân mạnh khỏe – giảng dạy, học tập và nghiên cứu, triển khai khoa học công nghệ đạt chuẩn và chất tầm quốc tế. Không như vậy không hội nhập được, hoặc hội nhập trong sự thua thiệt và tụt hậu.

Những bất cập

Nghiên cứu và triển khai khoa học ở các trường đại học VN hiện còn quá nhiều hạn chế so với chức năng nhiệm vụ của nó. Đây là bất cập rất đáng quan ngại trước trách nhiệm với xã hội của

đại học và yêu cầu phát triển bền vững của chính mình.

Trường Đại học Kinh tế TP.HCM và nhiều trường đại học khác ở phía Nam mà tôi biết cũng không phải là trường hợp ngoại lệ với sự quan ngại đó. Nghiên cứu khoa học chưa phát triển lớn mạnh ngang tầm với chức năng nhiệm vụ của nó. Mục tiêu dẫn thân của nghiên cứu khoa học trên thực tế chưa thật rõ ràng. Chất lượng của sản phẩm nghiên cứu và triển khai khoa học chưa được đề cao.

Số lượng công trình nghiên cứu và triển khai khoa học hằng năm không nhiều và đa phần là nhỏ lẻ. Có đến trên hai phần ba cán bộ giảng dạy không trực tiếp tham gia thực hiện các đề tài khoa học: Tỷ lệ của nghiên cứu và triển khai khoa học trong tổng nguồn thu chi ngân sách của trường không vượt quá 5%. (Nếu tính đúng tính đủ các nguồn khác từ Viện nghiên cứu kinh tế phát triển và một số trung tâm khác thì có thể lớn hơn một ít).

Nguyên nhân và vấn đề cần tháo gỡ

Nguyên nhân và vấn đề cần tháo gỡ nếu được xem xét ở tầm vĩ mô, có thể

có mấy điều đáng nói là:

- Vai trò của nghiên cứu và triển khai khoa học ở đại học bị xem nhẹ có nguyên nhân từ cung cách tổ chức quản lý tách rời hai hệ thống giáo dục đào tạo và nghiên cứu triển khai KH&CN trong hệ thống hành chính nhà nước của ta. Trong cung cách tổ chức quản lý đó, hệ thống các cơ sở giáo dục đào tạo đại học và hệ thống các cơ sở nghiên cứu và triển khai KH&CN bị tách đôi thành hai bộ phận gần như biệt lập, đặt dưới sự chủ quản của hai bộ - Bộ giáo dục và đào tạo và Bộ khoa học và công nghệ. Trọng trách cùng những điều kiện từ cơ chế chính sách đối với nghiên cứu và triển khai khoa học chủ yếu giao cho các cơ sở nghiên cứu trực thuộc Bộ khoa học và công nghệ. Còn trọng trách, cũng như điều kiện từ cơ chế chính sách đối với giáo dục đào tạo chủ yếu giao cho các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ giáo dục và đào tạo.

Điều đã xảy ra là vai trò, vị trí của nghiên cứu và triển khai khoa học ở đại học bị xem nhẹ, vì: (1) trong phạm vi đại học, nghiên cứu khoa học không được xem trọng bằng đào tạo, vì đào tạo là cái chủ yếu; (2) trong phạm vi nghiên cứu và triển khai nghiên cứu khoa học của quốc gia thì nghiên cứu khoa học ở đại học không được xem trọng bằng nghiên cứu khoa học ở các cơ sở nghiên cứu, vì nghiên cứu và triển khai khoa học công nghệ là cái chính của các cơ sở này. Giới trí thức khoa học ở đại học bị cư xử với tư cách là nhà giáo, nhà quản lý giáo dục đào tạo hơn là nhà khoa học và trọng trách cùng những điều kiện từ cơ chế chính sách đối với nhà giáo đại học cho đào tạo cũng nặng hơn cho nghiên cứu khoa học. Vì thế mục tiêu dẫn thân với nghiên cứu khoa học của nhà giáo đại học bị xem nhẹ và không thật rõ ràng.

- Tư duy giáo điều theo những "thiên kinh địa nghĩa" và bệnh "độc quyền chân lý, áp đặt tư duy" từ đâu đó là cái rào cản trong việc nghiên cứu, cải biến, sáng tạo đối với một số lĩnh vực

học thuật được đưa vào giảng dạy trong những "phần cứng" của chương trình đại học. Rào cản này tồn tại quá lâu làm nản lòng không ít nhà giáo vốn tâm huyết với khoa học, thậm chí có người còn bị cuốn vào lối rẽ của tệ lối biếng, thụ động, dễ rồi dễ dàng bằng lòng với những cái đã có sẵn, dễ dàng quay lưng lại với nghiên cứu sáng tạo.

- Bệnh "tha hóa quyền lực" từ xã hội cũng thấm dần vào đại học. Tệ "sính quyền lực" chạy theo chức quyền đã làm mờ nhạt vị trí "đích tôn" của nhà khoa học, nhà giáo đại học. Tình trạng cán bộ giáo dục đại học muốn được giữ lấy vị trí có chức quyền trong hệ thống quản lý hơn là kiên định với vị trí nhà khoa học, nhà giáo đại học mà lẽ ra họ phải trọn đời dẫn thân đã không còn là cá biệt. Điều đó đã làm tổn thương đến "cái tâm lớn" và "tâm trí tuệ cao" vốn dĩ phải có của nhà giáo, nhà khoa học đại học bởi bệnh tha hóa của quyền lực đó đã đánh vào chỗ đứng chân chính của họ thực sự đã là điều đáng quan ngại.

Trở lại với môi trường của từng trường đại học nhất định, trong nhiều nguyên nhân và vấn đề từ những hạn chế của nghiên cứu và triển khai khoa học, theo tôi có mấy điều cần tháo gỡ nhất là:

- Áp lực giờ giảng quá lớn, nên cán bộ giáo dục không còn hoặc không còn nhiều thời gian và công sức để nghiên cứu và triển khai khoa học. Số tiết chuẩn quy định cho một cán bộ giảng dạy là từ 220 tiết đến 260 tiết, nhưng trong thực tế ở nhiều trường con số đó đã vượt hai, ba lần. Từ nguồn số liệu của các bộ phận quản lý, ở Trường Đại học Kinh tế TP.HCM, số tiết giảng toàn trường phải đảm trách hàng năm lên đến 250.000 tiết, bình quân một nhà giáo phải thực hiện 520 tiết. Có không ít người đứng lớp cả ngàn tiết, nếu tính cả số tiết mà các thầy cô trường này giảng cho các trường bạn qua các hợp đồng thỉnh giảng thì áp lực giờ giảng vốn đã lớn còn lớn hơn nhiều. Với áp lực giờ giảng quá lớn như vậy, muốn hay không gì thì cán bộ giảng dạy cũng

thành "cái máy giảng" với những bài giảng cũ kỹ, lạc lõng với cuộc sống vì không được cập nhật bổ sung từ những nghiên cứu sáng tạo. Và đã là cái máy giảng thì muốn hay không gì cũng sẽ bị đào thải bởi sự tất yếu của sự hao mòn hữu hình và cả sự hao mòn vô hình bởi sự lạc hậu trước những bước tiến như vũ bão của khoa học và tri thức.

Thiết nghĩ nên giảm áp lực giờ giảng bằng cách: (1) cân đối yêu cầu và khả năng đứng lớp từ việc xem xét điều chỉnh quy mô đào tạo và quy mô đội ngũ cán bộ giảng dạy; (2) cải tiến chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học để giảm thời gian lên lớp của giáo viên.

- Cần có những tác động mạnh hơn đối với nghiên cứu và triển khai khoa học từ những chính sách tài chính của trường. Với cơ chế tự chủ, nhất là tự chủ về tài chính, trường có thể thực hiện được những chính sách: (1) nâng mức kinh phí cho nghiên cứu khoa học từ tổng chi của ngân sách nhà trường để hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu khoa học nói chung và các đề tài nghiên cứu khoa học nói riêng; (2) ban hành chế độ thưởng bằng tiền hoặc bằng tiết chuẩn cho người thực hiện các công trình nghiên cứu và triển khai khoa học đạt chất lượng cao; (3) trước mắt cần xem xét loại bỏ chế độ trích nộp vào ngân sách trường từ kinh phí các đề tài khoa học, để khoa học nuôi khoa học nhiều hơn... Trong những chính sách hỗ trợ nghiên cứu khoa học trên đây có cả những chính sách thuộc giải pháp tình thế hiện rất cần cho bước khởi đầu để chấn hưng khoa học cho đại học.

- Đề cao vai trò, vị trí đích thực của giới trí thức đại học mà điểm quy chiếu ở họ là nhà khoa học và là nhà giáo đại học. Bộ môn - đơn vị tác chiến của học là pháo đài khoa học của đại học, để đại học làm tròn sứ mạng với xã hội và với chính mình. Khẳng định vai trò vị trí đó là sự công bằng để đại học có được những chính sách tôn vinh, bù đắp lợi ích vật chất và tạo phương tiện, điều kiện làm việc tương thích cho nhà khoa học, nhà giáo đại học ■